

Số: 1192 /NQ-CT-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH VIETTEL

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Công trình Viettel;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 1906 /BB-CT-ĐHĐCĐ ngày 19/6/2018,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về tình hình hoạt động của HĐQT năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.

Điều 2. Thông qua Báo cáo Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018. Một số chỉ tiêu chính như sau:

2.1. Kết quả kinh doanh năm 2017:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2016	KH năm 2017	TH năm 2017	% TH/KH	Tăng trưởng so với năm 2016
1	Tổng giá trị sản lượng	Triệu đồng	1.916.026	3.112.861	3.187.924	102%	66%
2	Tổng Doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	1.719.854	3.178.671	3.286.445	103%	91%
	<i>DT hợp nhất từ hoạt động SXKD</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>1.682.989</i>	<i>3.068.953</i>	<i>3.251.431</i>	<i>106%</i>	<i>93%</i>
	<i>DT tài chính và thu nhập khác</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>36.865</i>	<i>33.718</i>	<i>35.014</i>	<i>104%</i>	<i>-5%</i>
3	Tổng Chi phí	Triệu đồng	1.583.741	3.037.447	3.140.371	103%	98%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	132.832	141.224	146.074	103%	10%
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	100.798	109.262	110.888	101%	10%
6	Tỷ lệ trả cổ tức	%	20%	15%-20%	20%	100%	0%
7	Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	1.296.699	1.870.325	1.822.925	97%	41%
8	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	646.545	695.728	692.808	100%	7%

9	Nợ phải trả	Triệu đồng	650.154	1.174.597	1.130.118	96%	74%
	- Nợ vay ngắn hạn	Triệu đồng	4.307	0	34.447		700%
	- Nợ vay dài hạn	Triệu đồng	0	0	0		
10	ROE (LNST/Vốn CSH)	%	17,6%	14,0%	16,6%	118%	-6%
11	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	đồng	2.276	2.215	2.352	106%	3%

2.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2018:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2017	KH năm 2018	Tăng trưởng KH 2018/TH 2017
1	Tổng giá trị sản lượng	Triệu đồng	3.187.924	4.268.077	34%
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	3.286.445	4.168.314	27%
3	Tổng Chi phí	Triệu đồng	3.140.371	3.979.689	27%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	146.074	188.624	29%
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	110.888	145.292	31%
6	Tỷ lệ trả cổ tức	%	20%	10-20%	0%
7	Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	1.822.925	1.842.533	1%
8	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	692.808	740.304	7%
9	Nợ phải trả	Triệu đồng	1.130.118	711.347	-37%
	- Nợ vay ngắn hạn	Triệu đồng	34.447	0	-100%
	- Nợ vay dài hạn	Triệu đồng	0		
10	ROE (LNST/Vốn CSH)	%	16,6%	19,6%	18,2%
11	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	đồng	2.352	2.936	25%

Điều 3. Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2017 và Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC kiểm toán.

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ năm 2017:

- Lợi nhuận năm trước chuyển sang: 11.035.605.774 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2017: 117.826.231.457 đồng.
- Trích quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi: 9.748.364.106 đồng.
- Trả cổ tức trong năm 2017: 20% tương ứng 94.246.682.000 đồng.
- Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau: 4.524.200.721 đồng.

Điều 6. Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc tăng vốn điều lệ năm 2018 bằng Phương án chi trả cổ tức bằng cổ phần cho các cổ đông.

6.1. Tăng vốn điều lệ của Công ty do chi trả cổ tức bằng cổ phần như sau:

- Vốn điều lệ đã đăng ký: 471.233.410.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi thay đổi: 518.356.750.000
- Hình thức tăng vốn: Chi trả cổ tức bằng cổ phần cho các cổ đông.
- + Số lượng cổ phần dùng để chi trả: 4.712.334 cổ phần
- + Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.

+ Thời gian dự kiến phát hành: trong năm 2018 (sau khi được Ủy ban chứng khoán chấp thuận phương án)

+ Danh sách nhận cổ tức: Do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập và thông báo theo ngày đăng ký cuối cùng mà Công ty yêu cầu.

6.2. Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định và giao cho Giám đốc Công ty tiến hành:

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để thay đổi Giấy chứng nhận để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu.

- Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty về nội dung: Vốn Điều lệ, cổ phần phù hợp với Quy mô Vốn Điều lệ tăng thêm và báo cáo Đại hội đồng cổ đông vào phiên họp gần nhất.

Điều 7. Thông qua đề xuất của HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 như sau: ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thuộc danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

Điều 8. Thông qua việc đổi tên Công ty, Dự thảo sửa đổi Điều lệ Công ty và dự thảo Quy chế quản trị nội bộ.

Điều 9. Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Cổ đông Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội.

Điều 10. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018 như sau:

a) Thành viên Hội đồng quản trị:

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách: hưởng lương, thưởng theo Quy chế trả lương, thưởng của Công ty.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: hưởng thù lao cố định, như sau:

+ Thù lao cho Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng

+ Thù lao cho các thành viên HĐQT khác: 2.000.000 đồng/người/tháng.



b) Thành viên Ban Kiểm soát:

- Đối với Trưởng Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách: hưởng lương, thưởng theo Quy chế trả lương, thưởng của Công ty.

- Đối với thành viên Ban Kiểm soát khác: hưởng thù lao cố định là 1.000.000 đồng/người/tháng.

c) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng và quyết định mức lương, thưởng của thành viên HĐQT chuyên trách và thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách. Cụ thể:

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách không vượt quá 190 triệu đồng/tháng.

- Đối với Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách không vượt quá 82 triệu đồng/tháng.

- Đối với thành viên Ban kiểm soát chuyên trách không vượt quá 35 triệu đồng/tháng.

Điều 11. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

Điều 12. Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả bầu và danh sách trúng cử thành viên hội đồng quản trị và ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020 cụ thể như sau:

-Hội đồng quản trị:

1. Ông Tào Đức Thắng: 37.108.342 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

2. Ông Nguyễn Tất Trường : 37.105.579 cổ phần chiếm 99,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

-Ban kiểm soát

1. Ông Ngô Quang Tuệ: 37.107.512 cổ phần chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

2. Bà Mai Thị Anh: 37.107.512 cổ phần chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

3. Ông Phạm Hồng Quân : 37.110.112 cổ phần chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 13. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 19/6/2018. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- CQNN;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Các cổ đông qua Website;
- Lưu : VT, KSNB; Nguyễn 10.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



HOÀNG CÔNG VĨNH

